

XÂY DỰNG MODULE THIẾT KẾ KHÓA HỌC NHANH CHO NỀN MOODLE

Võ Tấn Dũng

ABSTRACT

With original Moodle distance learning platform, teachers usually find it very complex to integrate a course into the platform. There are numbers of steps need to be followed. This article presents a module which helps the teachers to do the same task in a much easier way base on the analysis of the pros and cons of the Moodle platform.

TÓM TẮT

Khi thiết kế khóa học bằng Moodle, người giáo viên thường cảm thấy khó khăn vì phải trải qua nhiều bước thực hiện quá phức tạp. Bài viết này trình bày cách xây dựng một khóa học theo Moodle truyền thống từ đó rút ra những ưu, nhược điểm và đề xuất module giúp đẩy nhanh quá trình tạo khóa học nền Moodle.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Moodle là hệ thống quản lý khóa học được sử dụng khá rộng rãi trên mạng hiện nay. Tính đến cuối tháng 02/2007 Moodle được sử dụng ở hơn 160 quốc gia và được dịch sang hơn 75 ngôn ngữ khác nhau. Đặc biệt tại Việt Nam nhiều website của các trường học đã sử dụng Moodle hỗ trợ cho việc giảng dạy trên mạng. Tuy nhiên khi sử dụng Moodle một nhược điểm gặp phải là việc thiết kế khóa học quá phức tạp, đòi hỏi nhiều thao tác.

II. XÂY DỰNG KHÓA HỌC MOODLE THEO TRUYỀN THỐNG

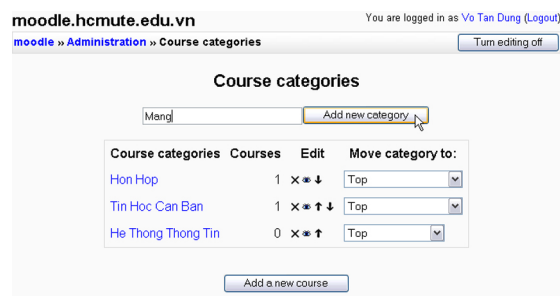
Mỗi khóa học trong Moodle được đặt trong một danh mục khóa học. Mỗi khóa học được tạo bởi nhiều thành phần nhỏ gọi là tài nguyên (resource) hoặc hoạt động (activity). Để tạo một khóa học hoàn chỉnh người dùng lần lượt thực hiện các bước sau:

2.1. Tạo danh mục khóa học

Sử dụng danh mục khóa học, để phân chia các khóa học vào các bộ môn hay catalog khác nhau. Ví dụ có thể tạo ra các danh mục như: Tin học căn bản, Mạng, Hệ thống thông tin...vv trong đó ở danh mục tin học căn bản bao gồm các khóa học về word, excel, frontpage, access...vv, Danh mục mạng bao gồm các khóa học về mạng căn

bản, Unix, Cisco...vv

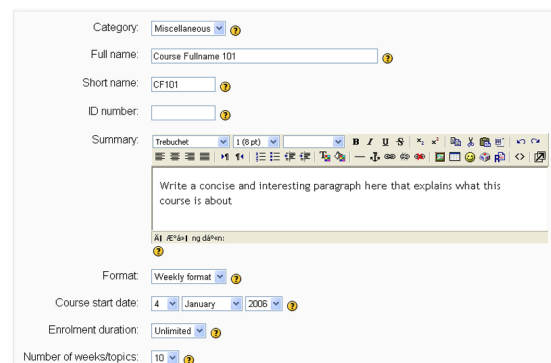
Để tạo ra danh mục khóa học sử dụng chức năng [Courses](#) của khối Administrator. Sau đây là màn hình tạo ra các danh mục mới:



Hình 1: Các danh mục khóa học

Cứ lần lượt nhập tên các danh mục và nhấn nút *Add new category*.

2.2. Cấu hình khóa học



Hình 2: Cấu hình khóa học

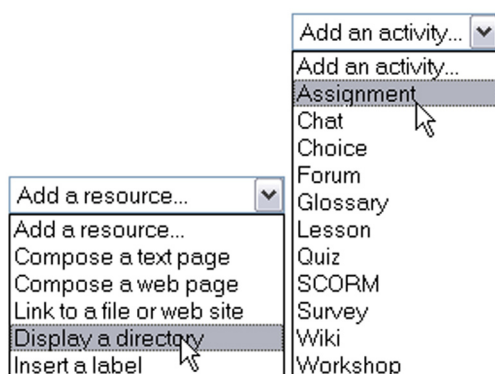
Từ trang chính của Moodle, nhấp vào nút “Add a new course” màn hình cấu hình cho khóa học mới xuất hiện (hình 2).

Điền những thông số cần thiết cho khóa học bao gồm: danh mục khóa học, tên đầy đủ, tên viết tắt, mã số ID, tóm tắt về khóa học, định dạng (theo chủ đề hay theo tuần), ngày bắt đầu, khoảng thời gian học, ...

2.3. Chèn tài nguyên và hoạt động

Mỗi khóa học chứa các hoạt động (Activity) và các tài nguyên (Resource).

Để thêm các tài nguyên và hoạt động vào trong một khóa học, Moodle cung cấp cho nhà biên soạn khóa học 2 Combobox:



Hình 3: Chèn hoạt động, tài nguyên

Người biên soạn lần lượt chọn các tài nguyên hay hoạt động và thực hiện cấu hình. Việc sắp xếp, bố trí liên kết các module này tùy thuộc vào quan điểm cũng như nội dung bài giảng của từng môn học. Để thiết kế ra một khóa học hay đòi hỏi người soạn thảo không những có kiến thức chuyên môn mà còn phải có kiến thức về sự phạm và nắm vững các công cụ mà Moodle cung cấp.

Khi tạo các tài nguyên hoặc hoạt động trong khóa học cần chú ý đến các biểu tượng lần lượt có ý nghĩa là dịch qua trái, dịch qua phải, di chuyển đến vị trí khác, chỉnh sửa, xóa, ẩn/hiện, chế độ nhóm.

Bảng 1 mô tả chức năng của các tài nguyên và hoạt động sẵn có trong Moodle:

2.4. Ưu, nhược điểm của Moodle

Ưu điểm

- Moodle cung cấp khả năng quản lý toàn vẹn cho khóa học từ quản lý nội dung bài giảng, hoạt động của giáo viên và học sinh...vv.

- Moodle được hỗ trợ bởi cộng đồng lớn và thường xuyên được nâng cấp.

- Cung cấp nhiều hoạt động và tài nguyên cho khóa học.

- Mã nguồn mở nên cho phép chỉnh sửa, mở rộng.

Nhược điểm

- Đòi hỏi tài nguyên mạng cao, chạy chậm.

- Người dùng mất rất nhiều thời gian để xây dựng khóa học trên Moodle.

Từ những ưu, nhược điểm trên chúng tôi đã đưa ra một cấu trúc khóa học và xây dựng module giúp người dùng đẩy nhanh tốc độ tạo khóa học, tận dụng được những ưu điểm sẵn có của Moodle như theo dõi hoạt động người dùng.

III. CẤU TRÚC KHÓA HỌC

Có nhiều cách trình bày tài liệu khác nhau, tuy nhiên để dễ thiết kế theo cấu trúc có sẵn của Moodle chúng tôi đề nghị cấu trúc sau:

Giới thiệu giáo trình (Mở đầu): phần này giới thiệu về khóa học định hướng cho người học về những vấn đề mà họ sẽ tìm hiểu.

Nội dung: Bao gồm nhiều chương, ở mỗi chương bao gồm:

- **Mục tiêu:** Định hướng vấn đề trong chương đó
- **Lý thuyết:** trình bày lý thuyết của vấn đề, phần này có thể chia thành nhiều phần nhỏ (I, II, III,...vv)
- **Kiểm tra kiến thức:** bao gồm các câu hỏi để củng cố kiến thức người học sau mỗi

Hình 4: Mẫu khóa học

Hình khóa học môn mạng căn bản thiết kế theo mẫu trên bằng module chúng tôi tự biên soạn dựa trên cấu trúc Moodle.

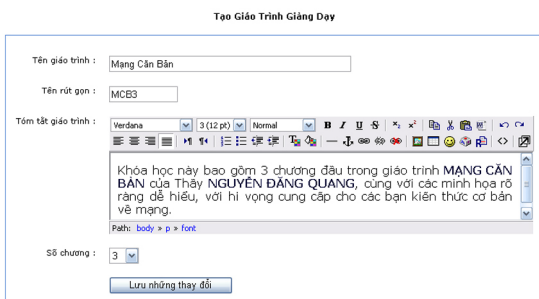


Hình 5: Khóa học mẫu

IV. CÔNG CỤ TẠO NHANH KHÓA HỌC TRÊN NỀN MOODLE

Chúng tôi sử dụng 3 module có sẵn trong Moodle là Label (dùng làm tiêu đề), Book (dùng làm phần lý thuyết), Lesson (câu hỏi ôn tập).

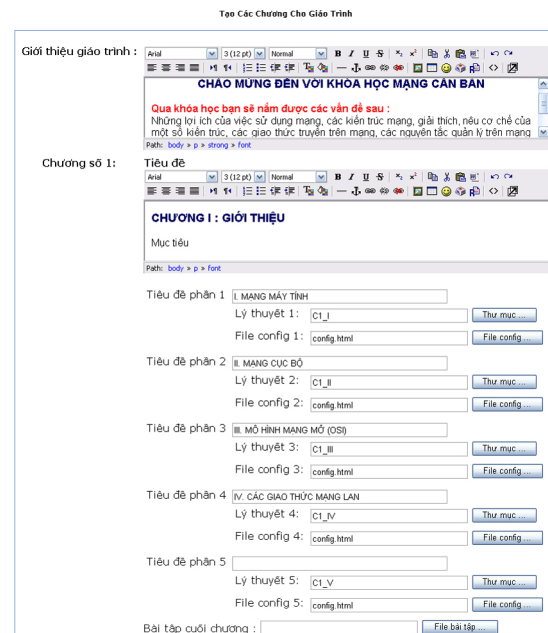
Đầu tiên tạo trang chính cho phép người dùng điền thông tin về khóa học (giáo trình) bao gồm: Tên, tên rút gọn, tóm tắt, số chương.



Hình 6: Trang khởi tạo khóa học

Khi người dùng bấm nút “Lưu những thay đổi” dựa vào thông tin đã có ta tạo khóa học. Đồng thời tùy vào số chương của

khóa học tạo trang kế tiếp. Ở mỗi chương bao gồm nhiều mục và bài tập kiểm tra (module lesson), mỗi mục có tiêu đề (label) – phần lý thuyết (module book).



Hình 7: Trang khởi tạo khóa học

Ở mỗi chương người sử dụng phải cho biết thư mục chứa lý thuyết (thường ở dạng htm hoặc html) và tập tin bài tập cuối chương có cấu trúc như sau:
















- Dòng 1: bỏ trống để loại bỏ các mã đặc biệt của file lưu dạng UTF-8
- Dòng 2: số câu hỏi
- Từ dòng 3 trở đi lần lượt là: câu hỏi, 4 câu trả lời, số thứ tự của câu trả lời đúng

```

2
Câu hỏi 1?
    Câu trả lời 1
    Câu trả lời 2
    Câu trả lời 3
    Câu trả lời 4
2
Câu hỏi 2?
    Câu trả lời 1
    Câu trả lời 2
    Câu trả lời 3
    Câu trả lời 4
4
  
```

Hình 8: Mẫu câu hỏi

Ví dụ: giả sử có 2 câu hỏi, câu hỏi 1 có lựa chọn đúng là câu trả lời 2, câu hỏi 2 có lựa chọn đúng là câu trả lời 4 thì tập tin câu hỏi có nội dung như hình 8.

Biểu tượng	Module	Diễn dịch	Chức năng
	Assignment	Bài tập lớn	Dùng để giao các nhiệm vụ trực tuyến; người học có thể nộp công việc làm được theo bất kỳ định dạng nào (ví dụ: MS Office, PDF, ảnh ...vv).
	Chat	Trò chuyện	Cho phép trao đổi thông tin thời gian thực đồng bộ giữa các người học.
	Choice	Lựa chọn	Người giảng dạy có thể tạo một câu hỏi và một số các lựa chọn cho người học; các kết quả được gửi lên để người học xem. Sử dụng module này để thực hiện các cuộc điều tra nhanh chóng về vấn đề cần quan tâm.
	Forum	Diễn đàn	Các cuộc thảo luận được phân chia chủ đề. Tham gia trong các diễn đàn giúp người học hiểu biết về vấn đề quan tâm.
	Glossary	Bảng chú giải thuật ngữ	Tạo bảng thuật ngữ sử dụng trong khóa học.
	Hot Potatoes Quiz	Bài thi còn nhiều vấn đề tranh cãi	Module này cho phép người giảng dạy quản lý các bài thi tạo bằng chương trình Hot Potatoes.
	Journal	Sổ nhật ký	Người học phản ánh, ghi và xem lại các ý tưởng.
	Label	Nhãn	Đưa thêm các mô tả, hình ảnh đến vị trí bất kỳ trong khóa học.
	Lesson	Bài học	Cho phép người giảng dạy tạo và quản lý một tập các trang được kết nối. Mỗi trang có thể kết thúc bởi một câu hỏi. Người học chọn một câu hỏi từ một tập các câu hỏi, sau đó sẽ đi tiếp, lùi hoặc ở nguyên vị trí cũ.
	Quiz	Bài thi	Tạo tất cả các dạng câu hỏi quen thuộc bao gồm đúng-sai, đa lựa chọn, câu trả lời ngắn, câu hỏi phù hợp, câu hỏi ngẫu nhiên, câu hỏi số, các câu trả lời nhúng với đồ họa và text mô tả.
	Resource	Tài nguyên	Đưa tài nguyên vào khóa học.
	SCORM	SCORM	Import một gói nội dung theo chuẩn SCORM.
	Survey	Bản khảo sát	Tạo bảng khảo sát (COLLES, ATTLS).
	Wiki	Wiki	Module này cho phép các thành viên làm việc với nhau trên cùng các trang Web để thêm, mở rộng và thay đổi nội dung.
	Workshop	Hội thảo	Người học có thể đánh giá bài tập của nhau. Giáo viên thực hiện đánh giá cuối cùng.

Bảng 1: Các module của Moodle

Với module trên, nhà quản trị có thể xây dựng khóa học nhanh chóng đồng thời vẫn tận dụng được những ưu điểm trong quản lý khóa học của Moodle.

V. KẾT LUẬN

Moodle cung cấp khả năng rất mạnh trong quản lý khóa học. Tuy nhiên vẫn còn tồn tại nhiều những khuyết điểm mà đặc biệt là hỗ trợ kém trong thiết kế khóa học. Khắc phục đi những nhược điểm hiện có của Moodle sẽ giúp rất nhiều cho những giáo viên đang gặp khó khăn khi phải bỏ nhiều thời gian để thiết kế khóa học trên Moodle. Hiện tại có rất nhiều hướng phát triển Moodle tuy nhiên thiết thực nhất vẫn là sửa chữa và xây dựng mới một số module cho phù hợp với xu hướng thiết kế bài giảng nước nhà.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] William H.Rice IV. Moodle. E-Learning Course Development. A complete guide to successful learning using Moodle. PACKT Publishing. 04/2006.

[2] Jason Cole. Using Moodle, O'REILLY® COMMUNITY PRESS.